TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM SÁCH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 38/2023/HSST
Ngày: 08/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà: Nguyễn Thị Thu Hương.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
+ Bà Bùi Thị Quy.
+ Ông Hoàng Công Sáu.
-*Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hiên - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Nguyện- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2023/TLST- HS ngày 04 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST-HS ngày 12/4/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2023/HSST-QĐ ngày 26/4/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị S - Sinh năm 1974. Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn TĐ, xã NH, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Nguyễn Ngọc C (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ năm; Chồng Nguyễn Xuân H; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2023 đến ngày 16/01/2023. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1985.

Trú tại: Khu LX, thị trấn NS, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Ông K có đơn xin xử vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Lê Văn T, sinh năm 1971

2. Ông Bùi Văn Ht, sinh năm 1969.

3. Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1985

4. Anh Nguyễn Tùng Tg, sinh năm 1992.

5. Anh Phạm Mạnh Hg, sinh năm 1999

6. Anh Nguyễn Xuân Cg, sinh năm 1994

7. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1963.

8. Ông Nguyễn Xuân Hng, sinh năm 1963

Ông T, ông Ht, anh Tg, anh Hg, anh N, bà Phượng, ông Hng vắng mặt, anh Cg có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 12/01/2023, đoàn công tác thuộc Ban an toàn giao thông xã Nam Hồng gồm ông Lê Văn T- Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã NH là trưởng ban, ông Nguyễn Văn K- Trưởng Công an xã là phó ban, ông Nguyễn Tùng Tg, ông Phạm Minh Hg, ông Nguyễn Hữu N, ông Bùi Văn Ht là Công an viên thuộc Công an xã NH và bà Nguyễn Thị P là trưởng thôn TĐ, xã NH, huyện Nam Sách là thành viên thực hiện kế hoạch số 03/KH-BATGT, ngày 11/01/2023 của Ban an toàn giao thông UBND xã NH tiến hành tuần tra xử lý các hành vi vi phạm như: Lấn chiếm lòng đường, vỉa hè để kinh doanh, bán hàng; tăng cường công tác xử lý các phương tiện dừng đỗ sai quy định trên các tuyến giao thông, tập trung chủ yếu là tuyến đường 5B, là nơi có đông người và phương tiện tham gia giao thông. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, đoàn công tác phát hiện Nguyễn Thị S đang dùng xe ba gác và ô che để bày bán thịt bò trên vỉa hè rìa sông đống mắm, đoạn thuộc đường 5B, thôn TĐ, xã NH, huyện Nam Sách. Trước đó Sơn đã nhiều lần mang thịt trâu ra khu vực đó bày bán. Mặc dù Ban an toàn giao thông xã NH đã

đến nhắc nhở và lập biên bản xử lý số 04 ngày 12/01/2023. Tổ công tác tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với Sơn về hành vi bán hàng trong phạm vi đất của đường bộ ở đoạn đường ngoài đô thị theo quy định tại đểm d khoản 2 Điều 12 Nghị định số 100/2019/ND-CP ngày 30/12/2019 của chính phủ, tạm giữ xe ba gác là tang vật vi phạm hành chính. Sau khi đoàn công tác lập biên bản vi phạm hành chính đối với S thì S không chấp hành, không ký biên bản mà tự ý kéo xe ba gác đi. Khi các thành viên của tổ công tác tiến hành quản lý xe ba gác thì S chạy ra giằng kéo xe giữ lại. Nguyễn Xuân H là chồng của S không biết S bị lập biên bản vi phạm hành chính đi ra giữ xe ba gác, thấy chậu nước để trên xe ba gác bị sóng nước ra ngoài Hng bê chậu nước hắt ra ngoài đường, ra nhặt thịt rơi và xin đoàn công tác không quản lý xe ba gác. Cùng lúc đó, S bê chậu nước ngâm lòng bò hắt vào người ông Nguyễn Tùng Tg và ông Phạm Minh Hg. Sau đó, con trai S là Nguyễn Xuân Cg, sinh năm 1994 đi vào giữ xe ba gác mục đích để xin tổ công tác không quản lý xe ba gác để phục vụ kinh doanh không biết S bị lập biên bản hành chính. Trong lúc giằng co, S đứng trước mặt, cách ông Nguyễn Văn K là trưởng Công an xã NH 0,5m, S giơ tay phải lên đấm một cái vào mặt ông K là thành viên của tổ công tác, làm ông K bị sưng, tím ở vùng góc hàm bên phải khiến đoàn công tác không thể tiếp tục thực hiện nhiệm vụ. Xét thấy Nguyễn Thị S có hành vi chống người thi hành công vụ, Công an xã NH đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 308 ngày 08/02/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Đoạn video trong mẫu cần giám định (ký hiệu A) không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ mẫu cần giám định.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn K không điều trị thương tích tại cơ sở y tế nào, ông K không yêu cầu đề nghị S phải bồi thường dân sự.

Về vật chứng, tài sản thu giữ: Không.

Tại phiên tòa bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của bản thân đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

Ông Nguyễn Văn K có đơn xin xử vắng mặt và xác định ông không bị thương tích, không phải điều trị tại cơ sở nào nên trách nhiệm dân sự ông không yêu cầu bị cáo bồi thường và ông đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo S.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT- VKS-NS ngày 04/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị S về tội "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 330 BLHS.

Đại diện VKSND huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị S phạm tội"Chống người thi hành công vụ".

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị S từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/5/2023.

Giao bị cáo Nguyễn Thị S cho UBND xã NH , huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương và gia đình quản lý, giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Về trách nhiệm dân sự; vật chứng: Không giải quyết.

Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, phù hợp lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/01/2023, tại đoạn đường 5B thuộc địa phận thôn TĐ, xã NH, huyện Nam Sách, đoàn công tác thuộc Ban an toàn giao thông UBND xã NH, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương gồm: Ông Lê Văn T- Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã NH là trưởng ban,

ông Nguyễn Văn K- Trưởng Công an xã là phó ban, ông Nguyễn Tùng Tg, ông Phạm Minh Hg, ông Nguyễn Hữu N, ông Bùi Văn Ht là Công an viên thuộc Công an xã NH và bà Nguyễn Thị P là trưởng thôn TĐ, xã NH là thành viên tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính và biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị S về hành vi bán hàng trong phạm vi đất của đường bộ ở đoạn đường ngoài đô thị theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 12 Nghị định số 100/2019/ND-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ thì S đã có hành vi chửi bới, hắt nước bẩn vào tổ Công tác và dùng tay phải đấm vào mặt ông Nguyễn Văn K là thành viên tổ công tác, khiến đoàn công tác không thể tiếp tục thực hiện nhiệm vụ. Công an xã Nam Hồng, huyện Nam Sách đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị S và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Hành vi vi phạm của bị cáo bán hàng trong phạm vi đất của đường bộ ở đoạn đường ngoài đô thị đã bị đoàn công tác thuộc Ban an toàn giao thông xã NH, huyện Nam Sách tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với S về hành vi bán hàng trong phạm vi đất của đường bộ ở đoạn đường ngoài đô thị theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 12 Nghị định số 100/2019/ND-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ. Bị cáo S không chấp hành có hành vi cố ý cản trở, chửi bới, hắt nước bẩn vào tổ công tác và dùng tay phải đấm vào mặt ông Nguyễn Văn K là thành viên tổ công tác đang thi hành công vụ, thực hiện công vụ, khiến đoàn công tác không thể tiếp tục thực hiện nhiệm vụ. Hành vi của bị cáo như trên đã đủ truy tố bị cáo về tội "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự nên VKS nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan Nhà nước được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Do vậy cần có hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1, khoản 2

Điều 51 BLHS. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, nhân thân chưa tiền án, tiền sự có nơi cư trú ổn định. Do vậy không nhất thiết phải cách ly bị cáo mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn K không điều trị thương tích tại cơ sở y tế nào, ông K không yêu cầu bị cáo S phải bồi thường gì nên trách nhiệm dân sự không giải quyết.

[7] Về vật chứng: Không thu giữ vật chứng và tài sản gì nên không giải quyết.

[8] Đối với Nguyễn Xuân Hng, Nguyễn Xuân Cg có hành vi giữ lại xe ba gác là tang vật vi phạm hành chính. Tuy nhiên hành vi trên của Hng và Cg là hành vi bộc phát với mục đích xin lại xe ba gác để phục vụ kinh doanh và lấy thịt rơi vãi ở xe. Bản thân Hng và Cg không biết S bị xử lý hành chính, không biết bị lập biên bản cưỡng chế hành chính đã, Hng và Cg đã không cho S đẩy xe ba gác ra khu vực đó để bán hàng nên hành vi này chưa đến mức được coi là tội phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Xuân Hng và Nguyễn Xuân Cg về hành vi cản trở người thi hành Công vụ là có căn cứ phù hợp pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí của Tòa án, Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí tòa án.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS; Điều 136 BLTTHS, Luật phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí của Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị S phạm tội ”Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị S **08** *(tám)* tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 *(mười sáu)* tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/5/2023.

Giao bị cáo Nguyễn Thị S cho UBND xã NH, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương và gia đình quản lý, giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo Nguyễn Thị S có quyền kháng cáo bản án hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết./.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Thu Hương

Nơi gửi:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
-VKSND huyện Nam Sách;
- CQCSĐT Công an huyện Nam Sách;
- CQTHA HS Công an huyện Nam Sách;
- Bộ phận nghiệp vụ CA huyện Nam Sách;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng